| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN**<br>**TỈNH TH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 16/2019/QĐST-DS | *TH, ngày 11 tháng 06 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Căn cứ Điều 26, Điều 147, khoản 5 Điều 211, khoản 1 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 91, 96 Luật Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào các Điều 463,466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 157/2018/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2018.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam TV(VPBank)

Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, Quận Đ Đ, TP. HN

Người đại diện theo PL: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Tiến B - Chuyên viên xử lý nợ

(*Theo văn bản ủy quyền số 4020/2019/UQ – VPB ngày 25/05/2019)*

*** Bị đơn:** 1. Ông Bùi Văn Đ, sinh năm 1954

2. Bà Nguyễn Bích Th (Nguyễn Thị Th), sinh năm 1960

Đều cư trú: Tổ 12, P. Trung Thành, TP. TH, tỉnh TH

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Bích Th(tên gọi khác: Nguyễn Thị Th) có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TVg(VPBank) số tiền gốc trên 03 Hợp đồng tín dụng số 3757912 ngày 26/6/2015 và khế ước nhận nợ số 3757912 ngày 26/6/2015; Hợp đồng tín dụng số 3912920 ngày 15/7/2015 và khế ước nhận nợ số 3912920 ngày 15/7/2015; Hợp đồng tín dụng kiêm kế ước nhận nợ số 6633342 ngày 16/3/2016 tính đến ngày 03/06/2019 là:

+ Nợ gốc: 953,407,307 đồng

+ Nợ lãi trong hạn: 399.638.405 đồng

+ Tổng cộng: 1.353.045.712 đồng

***(** Một tỷ ba trăm năm mươi ba triệu, không trăm bốn mươi năm nghìn, bảy trăm mười hai đồng)*

2.2. Thời hạn thanh toán: Chậm nhất đến hết ngày 04/09/2019.

2.3 . Ông Đ, bà Th còn phải còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 04/06/2019 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Trường hợp đến hạn thanh toán ngày 04/09/2019 ông Đ, bà Th không trả được hết khoản nợ trên thì Ngân hàng TV có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 3924, quyển số 03 ngày 24/6/2015 tại Văn phòng công chứng phía Nam Thành Phố, tỉnh Thái Nguyên; Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 13/07/2015 sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp QSD đất số 3924 ngày 24/6/2015 là: Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 155, tờ bản đồ số 11, diện tích đất: 180 m2, có địa chỉ tại: Tổ 74, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. " Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất" số D 0011860 do UBND thành phố TH, tỉnh TH cấp ngày 28/11/1994 đứng tên bà Nguyễn Thị Th (tức Nguyễn Bích Th) để thu hồi nợ.

2.5. Về án phí : Hai bên thỏa thuận Ông Bùi Văn Đ và bà Nguyễn Bích Th phải chịu án phí có giá ngạch theo quy định pháp luật là **26.295.685đ**(Hai mươi sáu triệu hai trăm chín mươi lăm nghìn, sáu trăm tám mươi lăm đồng) án phí Dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam TV số tiền **26.157.970đ**(Hai mươi sáu triệu một trăm năm mươi bảy nghìn chín trăm bảy mươi đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên lai số 0007154 ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Tòa án ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố TN;
- Chi cục THADS TP TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Anh Thư**